

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 33/2024/DSST

Ngày 30 tháng 5 năm 2024

“*V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hoan, ông Nguyễn Đại Huy.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Bà Đào Thanh Huyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 5 năm 2024. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 84/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-DS ngày 22/4/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐHPT, ngày 10/5/2024, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1957

Địa chỉ: 57 HN, NC, quận Thanh Xuân, Hà Nội

-Bị đơn: Công ty TNHH Cấp nước GK

Địa chỉ trụ sở: Thôn TPM, xã VL, huyện Ba Vì, Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: ông Hứa Thanh C – Giám đốc

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Vũ Văn B, sinh năm 1948

Đại diện theo ủy quyền của ông B: Bà Lê Thị T, sinh năm 1957

Cùng Địa chỉ: 57 HN, NC, Thanh Xuân, Hà Nội.

(bà T có mặt, ông C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị T trình bày:

Ngày 16/10/2018 bà T và Công ty TNHH Cấp nước GK có ký kết Hợp đồng vay vốn ngắn hạn số 01/HĐTC với điều khoản, điều kiện như sau: Bà T sẽ cho công ty TNHH cấp nước GK vay số tiền 1.000.000.000đ, thời gian vay vốn là 6 tháng tính từ ngày ký hợp đồng, phải tất toán gốc, lãi vào ngày 16/4/2019. Lãi suất vay là 1,5%/tháng; trong trường hợp nếu Công ty TNHH Cấp nước GK không trả tiền khi đến hạn thanh toán thì bà T sẽ cho gia hạn thời hạn trả nợ thêm 2 tháng, sau thời hạn trên nếu không trả được thì phải chịu lãi bằng 2%/tháng cho toàn bộ dư nợ. Ngày 16/10/2018 bà T đã chuyển đủ 1 tỷ đồng cho Công ty theo số tài khoản 45110000184691 tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Sơn Tây của ông Hứa Thanh C theo cam kết tại Hợp đồng đã ký. Từ thời điểm ký hợp đồng đến ngày 26/12/2018 (2 tháng) Công ty TNHH cấp nước GK có thực hiện việc trả tiền lãi 1,5%/tháng, từ tháng 01/2019 cho đến nay công ty không trả bất cứ khoản tiền nào cho bà T.

Ngày 06/7/2020 Bà T và ông Hứa Thanh C có ký kết biên bản đối chiếu công nợ, trong đó hai bên xác định khoản tiền gốc là 1.000.000.000đ, khoản tiền lãi tính đến 31/7/2020 là 300.000.000đ.

Trong quá trình giải quyết tại Trung tâm hòa giải, ông Hứa Thanh C cũng đã thừa nhận dư nợ, nhưng không trả cho bà T được bất cứ khoản tiền nào, nay lại trốn tránh không làm việc với bà.

Bà T yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH Cấp nước GK phải trả cho bà tổng số tiền gốc và lãi theo hợp đồng đã ký kết.

Về án phí: Yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật về án phí.

- Tòa án đã tiến hành tổng đạt các thông báo thụ lý, tổ chức phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng đại diện Công ty TNHH Cấp nước GK vắng mặt.

* Tại phiên tòa, bà Lê Thị T vẫn giữ nguyên quan điểm.

Bị đơn Công ty TNHH Cấp nước GK vắng mặt không thể hiện quan điểm.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì phát biểu:**

- Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách tố tụng của các đương sự. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T.

- Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, bị đơn hiện đang có trụ sở trên địa bàn huyện Ba Vì. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Cấp nước GK được Tòa án tổng đạt hợp hệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt thể hiện sự trốn tránh. Căn cứ Điều 227, 228 BLTTDS Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

- Xét yêu cầu trả nợ gốc: Căn cứ hợp đồng vay vốn ngắn hạn số 01 ngày 16/10/2018 được ký kết giữa bà T và Công ty TNHH Cấp nước GK; phiếu ủy nhiệm chi thể hiện việc bà T đã thực hiện việc chuyển đủ 1.000.000.000đ cho Công ty theo số tài khoản 45110000184691 tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Sơn Tây; lời trình bày thừa nhận dư nợ ông Hứa Thanh C tại biên bản làm việc ngày tại Trung tâm hòa giải Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thì có đủ căn cứ xác định: Công ty TNHH Cấp nước GK có vay tiền của bà Lê Thị T. Hai bên đã thỏa thuận về phương thức thanh toán số tiền gốc và lãi suất, hợp đồng dân sự phù hợp quy định pháp luật về hình thức và nội dung. Công ty TNHH Cấp nước GK đã không thực hiện nghĩa vụ thanh toán là vi phạm hợp đồng. Việc bà T yêu cầu Công ty TNHH Cấp nước GK phải trả nợ gốc là có căn cứ nên được chấp nhận.

- Xét yêu cầu trả lãi: Kể từ tháng 01/2019 công ty không thực hiện việc trả lãi theo thỏa thuận, hai bên đã thực hiện đối chiếu công nợ vào ngày 06/7/2020, Tại biên bản đối chiếu công nợ, các bên đã xác định số tiền gốc, lãi phải trả tính đến thời điểm 31/7/2020 là 1.300.000.000đ (gồm 1 tỷ đồng tiền gốc và 300 triệu đồng tiền lãi). Biên bản này có chữ ký của ông Hứa Thanh C, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ. Các bên tham gia hợp đồng đã xác định số tiền lãi đến ngày 31/7/2020 là 300.000.000đ. Sau thời điểm đối chiếu công nợ, Công ty TNHH Cấp nước GK vẫn không thực hiện việc trả tiền theo thỏa thuận. Căn cứ vào tài liệu chứng cứ và quan điểm trình bày của bà T để xác định thời gian tính lãi là 45 tháng (tính từ tháng 8/2020 đến nay). Việc thỏa thuận mức lãi suất 1,5%/tháng của các bên tham gia hợp đồng phù hợp với quy định tại Điều 468 BLDS nên yêu cầu của bà T về số tiền lãi được xem xét chấp nhận. Do đó, số tiền lãi được tính đến nay xét xử sơ thẩm (30/5/2024) là:

$$300.000.000đ + 1,5\%/tháng \times 45 \text{ tháng} \times 1.000.000.000đ = 975.000.000đ$$

Như vậy, tổng số tiền Công ty TNHH Cấp nước GK phải trả cho bà Lê Thị T là 1.975.000.000đ (trong đó nợ gốc 1.000.000.000 đồng, nợ lãi 975.000.000 đồng).

[5] Về án phí: Công ty TNHH Cấp nước GK phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị T:

1. Buộc Công ty TNHH Cấp nước GK phải trả cho bà Lê Thị T tổng số tiền là 1.975.000.000đ (*Một tỷ chín trăm, bảy mươi năm triệu đồng*) trong đó nợ gốc 1.000.000.000đ, nợ lãi 975.000.000đ.

Kể từ ngày 31/5/2024 Công ty TNHH Cấp nước GK không trả thì còn phải chịu tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 BLDS cho đến khi thanh toán xong toàn bộ dư nợ gốc.

2. Về án phí:

- Công ty TNHH Cấp nước GK phải chịu 71.250.000đ (Bảy mươi một triệu, hai trăm, năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Bà T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Công ty TNHH Cấp nước GK được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Trọng Đức

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- *TAND TP Hà Nội*
- *VKSND huyện*
- *Người tham gia tố tụng*

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- UBND xã Phú Phương.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

Hoàng Trọng Đức